

TP. Hồ Chí Minh, ngày      tháng      năm

## ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC KIỂM TOÁN CĂN BẢN

### A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : **KIỂM TOÁN CĂN BẢN**
2. Tên môn học (tiếng Anh) : **FUNDAMENTALS OF AUDITING**
3. Mã số môn học : **AUD301**
4. Trình độ đào tạo : **Đại học chính quy chuẩn**
5. Ngành đào tạo áp dụng : **Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng**
6. Số tín chỉ (TC) : **03**
  - Lý thuyết : 02 tín chỉ (30 tiết)
  - Thảo luận và bài tập : 01 tín chỉ (15 tiết)
  - Thực hành : 00
  - Khác (ghi cụ thể) : 00
7. Phân bổ thời gian :
  - Tại giảng đường : 45 tiết
  - Tự học ở nhà : 120 giờ (chuẩn bị bài, làm bài tập, Đọc thêm các tài liệu khác như Tạp chí chuyên ngành về Kế toán, Kiểm toán, website học thuật (trong và ngoài nước)
  - Trực tuyến : Giảng viên có thể bố trí học online nhưng tổng số không quá 30% số tiết của toàn môn học
  - Khác (ghi cụ thể) : 00
8. Khoa quản lý môn học : **Khoa Kế toán – Kiểm toán**
9. Môn học trước : **Nguyên lý kế toán**
10. Mô tả môn học

Môn học này thuộc kiến thức ngành. Nội dung của môn học sẽ trang bị cho sinh viên một số kiến thức về các khái niệm và thuật ngữ sử dụng trong kiểm toán; phân loại hoạt động kiểm toán theo các tiêu chí khác nhau; tiêu chuẩn của kiểm toán viên hành nghề; phương pháp và quy trình, kỹ thuật chọn mẫu trong kiểm toán để trên cơ sở đó xây

dựng kế hoạch kiểm toán và trình bày ý kiến kiểm toán thích hợp. Từ đó sinh viên còn có khả năng nhận biết, giải quyết vấn đề và trau dồi kỹ năng liên quan trong khi thực hiện một cuộc kiểm toán.

## 11. Yêu cầu môn học

- Quy định về giờ giấc, chuyên cần, kỷ luật:
  - + Sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp.
  - + Sinh viên có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập: Sinh viên phải hoàn thành tất cả bài tập cá nhân, đọc tài liệu môn học và thực hiện các yêu cầu khác liên quan đến học tập theo yêu cầu của giảng viên.
- Quy định liên quan đến bài thi, bài kiểm tra và đánh giá đạt học phần: Theo quy định của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM.
- Quy định liên quan đến phương tiện học tập: Máy tính cá nhân, giáo trình và các tài liệu tham khảo phục vụ quá trình học tập.
- Thực hiện các hoạt động liên quan đến học tập, nghiên cứu khác theo yêu cầu của giảng viên.

## 12. Học liệu của môn học

### 12.1. Tài liệu chính

[1] Bộ môn Kiểm toán (2019), *Kiểm toán*. Đại học kinh tế TP.HCM, NXB Lao Động Xã Hội.

### 12.2. Tài liệu tham khảo

[2] Trần Thị Hải Vân & cộng sự (2016), Tài liệu tham khảo Kiểm toán - Tập 1 (Kiểm toán căn bản), Đại học Ngân hàng TP.HCM - Lưu hành nội bộ

[3] Alvin A. Arens, Mark S Beasley, Randal J Elder (2020), *Auditing and Assurance servives – an integrated approach*, 17<sup>th</sup> edition.

## B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

### Các thành phần đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Các CDR MH	Trọng số
A.1. Đánh giá quá trình	A.1.1. Chuyên cần	CLO 1, CLO 2, CLO 3	10%
	A.1.2. Bài kiểm tra cá nhân	CLO1, CLO2, CLO3	20%

	A.1.3. Bài tập nhóm	CLO 3	20%
A.2. Đánh giá cuối kỳ	A.2.1. Thi cuối kỳ	CLO 1, CLO 2, CLO 3	50%

### **C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY**

- CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ KIỂM TOÁN
- CHƯƠNG 2: KIỂM SOÁT NỘI BỘ
- CHƯƠNG 3: ĐÁNH GIÁ RỦI RO – LẬP KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN
- CHƯƠNG 4: THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC KIỂM TOÁN TIẾP THEO
- CHƯƠNG 5: HOÀN THÀNH VÀ LẬP BÁO CÁO KIỂM TOÁN

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**NGƯỜI BIÊN SOẠN**

**Nguyễn Thị Mai Hương**

**Nguyễn Thị Mai Hương**

**TRƯỞNG KHOA**

**HIỆU TRƯỞNG**

**Đặng Đình Tân**

